

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay ngày....., tại Văn phòng công chứng chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (Bên A):

Ông/Bà :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :

Thường trú :

Là chủ sở hữu, sử dụng đối với nhà ở và quyền sử dụng đất tại địa chỉ:theo các giấy tờ dưới đây:

Giấy chứng nhận

- quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số.....do UBND
.....cấp ngày

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (Bên B):

Ông/Bà :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :

Thường trú :

Nay hai bên đồng ý việc giao kết hợp đồng ủy quyền với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên B được nhân danh bên A thực hiện các việc sau đây:

1. *Quản lý, sử dụng, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê, cho mượn, bán, chuyển nhượng, tặng cho đối với nhà ở và quyền sử dụng đất nêu trên.*
2. *Thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất nêu trên (kể cả nhà hình thành trong tương lai, nhà sau khi đã được xây dựng, sửa chữa lại) để đảm bảo cho bất cứ nghĩa vụ dân sự nào, không hạn chế số lần thế chấp và mức nghĩa vụ được bảo đảm. Trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm mà bên có nghĩa vụ không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc phải thực hiện nghĩa vụ trước thời hạn thì bên A đồng ý cho bên nhận bảo đảm được xử lý nhà, đất nêu trên theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp và theo quy định của pháp luật.*
3. *Được lập và ký tên trên các hợp đồng tín dụng, biên bản định giá.*
4. *Nộp và nhận (bản chính) hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm và xóa đăng ký giao dịch bảo đảm (xóa đăng ký thế chấp).*
5. *Làm thủ tục xin cấp Giấy phép xây dựng, Giấy phép sửa chữa, nghiệm thu công trình đối với nhà xây dựng trên thửa đất nêu trên.*
6. *Làm thủ tục nộp và nhận (bản chính) hồ sơ kê khai và nộp: Lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân, tiền sử dụng đất, thuế đất phi nông nghiệp và các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định phát sinh khi thực hiện các việc ủy quyền; trích lục các hồ sơ, giấy tờ có liên quan và nhận bản chính kết quả trích lục (nếu có); được nộp và nhận hồ sơ chỉnh sửa, đính chính các thông tin sai sót (nếu có); đăng ký cấp hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nhà, đất nêu trên.*
7. *Được nhận bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và các hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến nhà, đất nêu trên.*

Trong phạm vi ủy quyền, người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; nộp và nhận hồ sơ; lập, ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan (như: hợp đồng để giao kết các việc được ủy quyền hoặc các hợp đồng sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt, đặt cọc, hứa mua hứa bán...); được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 2

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là năm kể từ ngày hoàn tất thủ tục công chứng hợp đồng này.

ĐIỀU 3

THÙ LAO

Thù lao của hợp đồng ủy quyền:

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc.
 - b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền
 - c. Thanh toán chi phí hợp lý mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được ủy quyền và thù lao cho bên B, nếu có thỏa thuận về việc trả thù lao.
 - d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
2. Bên A có các quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu bên được ủy quyền thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền.
 - b. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
 - b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
 - c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;
 - d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;
 - e. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
2. Bên B có các quyền sau đây:

- a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;
- f. Hưởng thù lao, được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền (nếu có).
- g. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hợp đồng ủy quyền chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- 1. Thời hạn ủy quyền kết thúc theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng này;
- 2. Công việc được ủy quyền đã hoàn thành.
- 3. Bên ủy quyền, bên được ủy quyền là cá nhân chết; Bên ủy quyền, bên được ủy quyền là pháp nhân chấm dứt tồn tại.
- 4. Hợp đồng ủy quyền bị hủy bỏ, bị đơn phương chấm dứt thực hiện.
- 5. Hợp đồng ủy quyền không thể thực hiện được do đối tượng của hợp đồng không còn.
- 6. Trường hợp khác do pháp luật quy định.

ĐIỀU 7

VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng Hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

- 1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc
- 2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;
2. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên.
3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm công chứng viên Văn phòng công chứng chứng nhận.

BÊN A

BÊN B